

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **140/2021/HSST**
Ngày: 02/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thanh Nữ Kiều Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Anh Tuấn

Bà Thái Thị Dung

Thư ký phiên tòa: Ông Đắc Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy
Phong

Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh
Vinh- Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong
xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2021/HSST, ngày 08/7/2021 đối với bị cáo:

Phan Văn U, sinh năm 1995

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố X, thị trấn P, huyện T, tỉnh Bình
Thuận; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo:
Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phan Văn T1 và bà Nguyễn Thị T2; Anh, chị
em ruột: Có 06 người, lớn nhất sinh năm 1975 nhỏ nhất sinh năm 1992; Vợ: Lê Hoàng
T3; Con: Chưa có.

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 tiền sự

Ngày 29/01/2021 bị chủ tịch UBND thị trấn P áp dụng biện pháp giáo dục tại
xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

* Hoạt động nhân thân của bị cáo:

Ngày 14/5/2021 bị Toà án nhân dân huyện T, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện
pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng.

Bị cáo hiện đang thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện
bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Đỗ Cao Văn H1; Trần Văn P: vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 11 giờ ngày 12/5/2021 Phan Văn U,
sinh 1995, trú tại khu phố X, thị trấn P, huyện T đến khu vực khu phố H, thị trấn P,
huyện T gặp một người thanh niên không rõ lai lịch hỏi mua 02 tép Heroin với giá

150.000 đồng. U cất giấu Heroin trên người đem đến khu vực nhà hoang tại khu 6, thị trấn P phân lẻ ra thành 4 tép nhỏ cất giấu trong người nhằm mục đích để sử dụng. Vào khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày U cất giấu ma túy trong người điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave α biển số 86B1-275.02 đến khu vực hăng nước đá Hướng Vân thuộc khu phố S, thị trấn P, huyện T thì bị Tổ công tác Công an thị trấn P phát hiện lập biên bản xác định sự việc.

Thu giữ trên tay trái của U 01 vỏ thuốc lá hiệu JET bên trong có 4 gói giấy bạc được gấp hình chữ nhật kích thước mỗi gói giống nhau 01 x 02cm, bên trong mỗi gói chứa chất rắn dạng nén, U khai nhận chất rắn dạng nén là Heroin (được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 01); 01 điện thoại di động màu xanh mặt trước có chữ Nokia; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave α màu trắng, biển số 86B1-275.02.

Tại bản kết luận giám định số số 659/KLGD-PC09 ngày 03/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M (được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 01) gửi giám định có khối lượng 0,1317 gam là Heroine.

Lời khai của bị can Phan Văn U phù hợp với lời khai của người làm chứng Đỗ Văn Cao H1, Trần Văn P, biên bản xác định sự việc, thu giữ các tang vật chứng và kết quả giám định chất ma túy, đủ chứng cứ xác định: Phan Văn U đang tàng trữ Heroine có khối lượng 0,1317 gam để sử dụng thì bị phát hiện, thu giữ. (bU lục số 59,60,64,67).

Về các tang vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện Tuy Phong đã chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuy Phong 4 tờ giấy bạc và 0,1085 gam mẫu M được niêm trong phong bì số 659, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu JET (được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02).

Riêng đối với điện thoại di động màu xanh phía trên mặt trước có chữ Nokia và xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave α màu trắng, biển số 86B1-275.02 đây là phương tiện liên lạc và đi lại của vợ chồng Phan Văn U không liên quan đến vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho Phan Văn U.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 92/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn U từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 4 tờ giấy bạc và 0,1085 gam mẫu M được niêm phong bì số 659, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu JET (được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02).

Đối với người thanh niên thanh niên đã bán ma túy cho Phan Văn U, do không rõ lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Lời nói sau cùng: Bị cáo U mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Tuy Phong, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phan Văn U đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản xác định sự việc và kết quả giám định chất ma túy.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 11 giờ 10 phút ngày 12/5/2021 tại khu phố S, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận do Phan Văn U đang tàng trữ Heroine có khối lượng 0,1317 gam để sử dụng thì bị phát hiện.

Do đó, Cáo trạng số 92/CT-VKS-TP ngày 07/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Phan Văn U về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Phan Văn U khai nhận, việc bị cáo cất giấu ma túy nhằm mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện thu giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy. Mặc dù, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy nhưng vì thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Tội phạm ma túy đang có diễn biến phức tạp và chiều hướng gia tăng. Ma túy đã gây tác hại to lớn đối với con người và cộng đồng, là nguyên nhân làm mất trật tự, an toàn xã hội, làm nguồn gốc phát sinh các tệ nạn xã hội, gia tăng các loại tội phạm nên hình phạt đối với tội phạm ma túy cần phải nghiêm khắc mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, phòng chống loại tội phạm này. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng đối với bị cáo một hình phạt tương xứng; bị cáo có nhân thân xấu đã được địa phương áp dụng biện pháp giáo dục về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời qua đó nhằm giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Phan Văn U không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Quá trình điều tra bị cáo Phan Văn U khai báo thành khẩn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét giảm nhẹ khi lượng hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng: 04 tờ giấy bạc và 0,1085 gam mẫu M được niêm phong trong phong bì số 659, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu JET (được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02) Heroine là vật cấm tàng trữ lưu hành và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo **Phan Văn U** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” .

Xử phạt bị cáo **Phan Văn U 18 (Mười tám)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 04 tờ giấy bạc và 0,1085 gam mẫu M được niêm trong phong bì số 659, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo N và hình dấu tròn màu đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu JET (được niêm phong trong phong bì ký hiệu số 02).

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2021 giữa Công an huyện Tuy Phong và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phong

Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án ND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện ;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

(đã ký)

Thanh Nữ Kiều Oanh